

Bản án số: 198/2024/HS-ST
Ngày 17-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Quý

Ông Nguyễn Lương Quân

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Phạm Thị Nguyên- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân- Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Trung Tín- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo hình thức trực tuyến, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2113/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T.V, sinh ngày 01/01/1974 tại An Giang; Nơi đăng ký thường trú: XVNT, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nơi ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn VS (chết) và bà Trần TN (chết); có chồng Nguyễn LP, sinh năm 1965, có 04 người con: lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án:

+ Ngày 11/5/2005, bị Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26/12/2005, bị Tòa án nhân dân Thành

phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù (Bản án số 45/2005/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010, chưa xóa án tích.

+ Ngày 31/3/2013, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 10/01/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 năm tù (Bản án số 23/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2023, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16/4/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lương QL, sinh năm 1965, địa chỉ: HTP, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trương HN, ông Nguyễn HA, ông Phạm TA, ông Nguyễn HT. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 16/4/2024, Tổ Công tác gồm các anh Trương HN, anh Nguyễn HA (Công an Quận 1) và anh Phạm TA (Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1) đang tuần tra trên địa bàn thì phát hiện Nguyễn Thị T.V đang đứng cạnh xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 59T1-409.74 tại trước số 26/10 đường Đỗ Quang Đầu, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu về Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 làm rõ. Tại trụ sở Công an phường, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn HT (là Bảo vệ dân phố Phường Phạm Ngũ Lão) kiểm tra phát hiện tay trái của V đang cầm 01 túi nylon đựng 01 túi nylon bên trong có 01 gói đựng 02 gói nylon (V khai là ma túy loại Heroine để bán cho người nghiện) nên Tổ công tác bắt giữ V cùng vật chứng, giao cho Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số: 4834/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng Kỹ thuật- Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột trong 02 gói nylon (đề trong 03 lớp nylon) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Thị T.V và hình dấu Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (ký hiệu m) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 19,9358g, loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, V khai nhận vào khoảng đầu năm 2024, thông qua bạn bè ngoài xã hội, V biết H có bán ma túy loại Heroine nên hỏi mua để bán lại cho người nghiện. Vào ngày 06/4/2024, V điện thoại cho H để mua 10.000.000 đồng tiền ma túy loại Heroine, H hẹn V đến khu vực bãi rác đối diện nhà số 868C đường Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 lấy

ma túy, sau đó mang về nhà cất giấu rồi bán lại cho người khác với giá 12.000.000 đồng, hưởng lợi 2.000.000 đồng.

Đến ngày 11/4/2024, V tiếp tục mua 02 gói ma túy loại Heroine của H tại bãi rác đối diện nhà số 868C đường Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 với giá 10.000.000 đồng, sau đó đem về nhà cất giấu nhằm mục đích khi có người đặt mua thì bán lại để hưởng lợi.

Ngày 16/4/2024, P (chưa rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại cho V để đặt mua ma túy và nói V giao đến địa chỉ trước nhà số 26/10 đường Đỗ Quang Đầu, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 59T1-409.74 mang theo 01 túi nylon đựng 01 túi nylon bên trong có 01 gói đựng 02 gói nylon chứa ma túy loại Heroine để giao cho P nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện và bắt giữ.

Lời khai của V phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; Kết luận giám định; xác nhận của V đối với hình ảnh vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với đối tượng tên H bán ma túy cho V và P mua ma túy của V, V khai không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể của hai đối tượng này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 1472/24-Q1 các chữ ký ghi tên Thiếu tá Phan Tấn Quốc (giám định viên), Nguyễn Minh Tiến (trợ lý giám định), Lê Anh Kế (cán bộ) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 19,2799g, loại Heroine (phần còn lại sau giám định);

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 59T1-409.74, số khung: RLHJC5221CY037362, số máy: JC52E-5219435. Qua xác minh do ông Lương QL đứng tên đăng ký chủ xe. Ông L khai đã bán xe mô tô trên cho một người đàn ông tên N (không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể) với giá 7.500.000 đồng (có làm hợp đồng công chứng mua bán nhưng do đã lâu nên đã bị thất lạc). Hiện ông L không còn liên quan đến chiếc xe mô tô trên. V khai xe mô tô trên V mua lại của 01 người đàn ông (không rõ lý lịch) với giá 3.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục đăng ký sang tên theo quy định. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến làm việc.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Serial: 354185109697061, là điện thoại di động V sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- Thu giữ của Nguyễn Thị T.V: Số tiền 40.000.000 đồng, là tài sản cá nhân của V.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Quận 1.

Tại bản cáo trạng số: 196/CT-VKS-Q1 ngày 21 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố Nguyễn Thị T.V về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Bị cáo có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc, mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng chung cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T.V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T.V từ 10 đến 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bị cáo 20.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tịch thu và tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định do là chất cấm tàng trữ.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số serial: 354185109697061, là điện thoại di động Văn sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 40.000.000 đồng là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 59T1-409.74, số khung: RLHJC5221CY037362, số máy: JC52E-5219435, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu, hết thời hạn đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định số: 4834/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an Thành phố Hồ Chí Minh...đã đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Thị T.V đã có hành vi mang 19,9358g ma túy, loại Heroine đi bán cho đối tượng nghiện, chưa kịp giao ma túy thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hệ lụy xấu cho xã hội. Bị cáo đủ nhận thức để biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài, lười lao động nên bị cáo đã mua bán ma túy.

Bị cáo có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo được công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Đồng thời, áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với người bán ma túy tên H và người mua ma túy tên P do không rõ lai lịch nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ nên tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Serial: 354185109697061, là điện thoại di động bị cáo V sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 40.000.000 đồng là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo V.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 59T1-409.74, số khung: RLHJC5221CY037362, số máy: JC52E-5219435, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì sung vào ngân sách Nhà nước. Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu tài sản thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T.V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Thị T.V 11 (Mười một) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2024.

- Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị T.V 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ 01 gói ma túy đã niêm phong bên ngoài ghi vụ số: 1472/24-Q1 các chữ ký ghi tên Thiếu tá Phan Tấn Quốc (giám định viên), Lê Anh Kế (cán bộ) theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 198/2024/PNK-THAHS ngày 26/6/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Serial: 354185109697061 theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 198/2024/PNK-THAHS ngày 26/6/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả cho bị cáo V số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 151/2024/PNK-THAHS ngày 09/5/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo tìm người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 59T1-409.74, số khung: RLHJC5221CY037362, số máy: JC52E-5219435 mà không xác định được chủ sở hữu thì sung vào ngân sách Nhà nước (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 198/2024/PNK-THAHS ngày 26/6/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh). Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu tài sản thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện Kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an TP.HCM (PC 53-Đ3);
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1;
- Thi hành án Hình sự Quận 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Tĩnh